

**Phụ lục số 2**

**KÈM THEO THÔNG TƯ SỐ 15/2000/TT-BTM  
NGÀY 10 THÁNG 8 NĂM 2000.**

**Các cửa khẩu được phép xuất khẩu than  
tiểu ngạch sang Trung Quốc.**

1. Cảng Hòn Gai.
2. Cảng Cẩm Phả.
3. Khu chuyển tải Vạn Gia (Móng Cái).

**THÔNG TƯ số 16/2000/TT-BTM ngày  
21/8/2000 hướng dẫn việc kinh  
doanh tạm nhập tái xuất, chuyển  
khẩu các mặt hàng ô tô, thuốc lá  
điều vào thị trường Trung Quốc.**

*Thực hiện Văn bản số 1369/CP-KTTH ngày  
28/12/1999 của Chính phủ về việc kinh doanh  
tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu;*

*Sau khi tham khảo ý kiến Tổng cục Hải quan,  
Bộ Công an và Ngân hàng Nhà nước;*

*Bộ Thương mại hướng dẫn thực hiện việc kinh  
doanh tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu các mặt  
hàng ô tô, thuốc lá điều vào thị trường Trung  
Quốc như sau:*

**I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

1. Các quy định của Thông tư này chỉ áp dụng cho kinh doanh tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu ô tô và thuốc lá điều vào thị trường Trung Quốc (không bao gồm đặc khu hành chính Hồng Kông và Ma Cao).

2. Hàng hóa tái xuất, chuyển khẩu vào thị trường Trung Quốc là hàng hóa mà người bán có nghĩa vụ giao tại các cửa khẩu trên biên giới Việt - Trung (kể cả cửa khẩu đường sắt liên vận quốc tế) hoặc các cảng biển Trung Quốc, hoặc được người mua ủy nhiệm thuê phương tiện vận chuyển để đưa đến các địa điểm này.

3. Việc thanh toán tiền hàng và phí dịch vụ theo các phương thức tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu nói trên đều phải thực hiện qua ngân hàng theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

4. Các trường hợp không thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư này thực hiện theo các quy định tại "Quy chế về kinh doanh theo phương thức tạm nhập tái xuất", "Quy chế về kinh doanh theo phương thức chuyển khẩu" ban hành kèm theo Quyết định số 1311/1998/QĐ-BTM ngày 31/10/1998 của Bộ trưởng Bộ Thương mại.

**II. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

1. Các doanh nghiệp đã được Bộ Thương mại cho phép kinh doanh tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu ô tô, thuốc lá điều vào thị trường Trung Quốc được tiếp tục kinh doanh tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu hai mặt hàng này vào thị trường Trung Quốc.

2. Doanh nghiệp tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu thuốc lá điều phải xuất trình giấy phép nhập khẩu do cơ quan có thẩm quyền Trung Quốc cấp cho người nhập khẩu để Bộ Thương mại có căn cứ cho phép tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu thuốc lá điều.

3. Doanh nghiệp không được tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu ô tô đã qua sử dụng.

4. Hàng hóa chuyển khẩu chỉ được vận chuyển vào và ra khỏi Việt Nam theo đường biển, không

làm thủ tục hải quan nhập khẩu vào Việt Nam và không làm thủ tục hải quan xuất khẩu ra khỏi Việt Nam.

5. Hàng hóa tạm nhập tái xuất được phép tái xuất theo đường biển hoặc đường bộ; nếu đi đường bộ thì phải qua các cửa khẩu quốc tế hoặc quốc gia đã được Chính phủ hai nước thỏa thuận.

6. Thời gian lưu chuyển hàng hóa tạm nhập tái xuất hoặc chuyển khẩu trên lãnh thổ Việt Nam là 60 ngày kể từ ngày hoàn thành thủ tục nhập khẩu tại hải quan (đối với hàng tạm nhập tái xuất) hoặc từ ngày hàng hóa chính thức chịu sự giám sát của hải quan (đối với hàng chuyển khẩu). Trường hợp có nhu cầu lưu chuyển hàng hóa trên lãnh thổ Việt Nam quá 60 ngày phải được phép của Bộ Thương mại.

7. Các quy định khác thực hiện theo Quy chế về kinh doanh theo phương thức tạm nhập tái xuất, kinh doanh theo phương thức chuyển khẩu ban hành kèm theo Quyết định số 1311/1998/QĐ-BTM ngày 31/10/1998 của Bộ trưởng Bộ Thương mại.

### III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký.

2. Doanh nghiệp kinh doanh tạm nhập tái xuất, chuyển khẩu các mặt hàng ô tô, thuốc lá diếu vào thị trường Trung Quốc định kỳ ba tháng một lần báo cáo tình hình thực hiện về Bộ Thương mại để xem xét, tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

KT. Bộ trưởng Bộ Thương mại  
*Thủ trưởng*

MAI VĂN DẦU

## **QUYẾT ĐỊNH số 1211/2000/QĐ-BTM ngày 28/8/2000 về việc giao chức năng, nhiệm vụ của Thanh tra chuyên ngành Thương mại cho lực lượng Quản lý thị trường.**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ THƯƠNG MẠI**

*Căn cứ Nghị định số 95/CP ngày 04/12/1993 của Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Thương mại;*

*Căn cứ Nghị định số 10/CP ngày 23/1/1995 của Chính phủ về tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Quản lý thị trường;*

*Căn cứ quyết định của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 696/CP-KTTH ngày 02/8/2000 giao chức năng, nhiệm vụ của Thanh tra chuyên ngành Thương mại cho lực lượng Quản lý thị trường;*

*Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ và Cục trưởng Cục Quản lý thị trường,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Lực lượng Quản lý thị trường thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn quy định tại Nghị định số 10/CP ngày 23/1/1995 của Chính phủ và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Thanh tra chuyên ngành Thương mại theo quy định của Luật Thương mại và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

**Điều 2.** Căn cứ chức năng, nhiệm vụ cụ thể được giao tại Nghị định số 10/CP và chức năng, nhiệm vụ của Thanh tra chuyên ngành Thương mại, Giám đốc Sở Thương mại (Sở Thương mại - Du lịch), Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường căn cứ hướng dẫn của Bộ Thương mại lập phương án trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân các